TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯƠNG MỸ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **75** /2023/HSST
Ngày: 03/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Thế Lợi**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Văn Hạnh**

Bà Nguyễn Thị Liên

- Thư ký phiên tòa: **Bà Lê Thị Hường -** Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa: **Ông Nguyễn Minh Vương -** Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 70/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2023/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Duy K, sinh năm 1996; HKTT và nơi cư trú: Thôn 5, xã B, huyện CM, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Duy L và bà Đào Thị H; vợ: Ngô Thị H1, sinh năm 1996; con: 02 con (lớn sinh năm 2019, nhỏ sinh năm 2022); Danh chỉ bản số **333** do Công an huyện Chương Mỹ lập ngày 23/5/2023; Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 05/4/2019, Công an huyện Chương Mỹ, Tp. Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi "*Đánh bạc*", nộp phạt ngày 04/6/2019.

Tạm giữ từ ngày **26/02/2023** đến ngày **01/3/2023** được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn, áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Ông **Nguyễn Viết V**, sinh năm 1964; Bà **Mai Thị K1**, sinh năm 1967; Anh **Nguyễn Viết D**, sinh năm 1994; Chị **Trịnh Thị H2**, sinh năm 1997; địa chỉ: Đội 8, thôn 5, xã QB, huyện CM, Thành phố Hà Nội (Đều có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do làm ăn thua lỗ, nợ nần của nhiều người nên Trần Duy K đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của người khác. Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 13/02/2023, Trần Duy K điều khiển xe máy Honda Lead màu xanh nâu, BKS 29X1-857.05 của vợ K là Ngô Thị H1 đi từ nhà qua nhà ông Nguyễn Viết V (Sinh năm 1964, trú tại: Thôn 5, xã QB, huyện CM). K quan sát phát hiện nhà ông V không có người ở nhà nên nảy sinh ý định đột nhập vào nhà ông V để trộm cắp tài sản. K đã điều khiển xe máy lên đê sông B hướng về xã TĐ cách nhà ông V khoảng 500 mét. Sau đó K đỗ xe máy ở lề đường rồi đi bộ dọc sông B luồn ra phía sau nhà ông V nhấc lưới sắt B40 hàng rào phía sau nhà ông V và đi vào vườn. Khi đến khu vực chuồng gà K lấy 01 thanh sắt xoắn phi 12, dài khoảng 35 cm đi đến cửa nhà ông V. Tại đây, K dùng thanh sắt kê vào tai khóa giật phá khóa cửa và cầm thanh sắt đi vào phòng khách. Tại phòng khách K không thấy tài sản nào có thể trộm cắp được vì vậy đã vào phòng ngủ bên phải. Khi thấy tủ quần áo trong phòng có khóa, K dùng tay giật cửa tủ quần áo gỗ làm cánh cửa bung ra. Sau đó K lục lại bên trong thấy có 01 con lợn nhựa đựng tiền vỏ màu xanh (Đây là con lợn tiết kiệm của vợ chồng anh Nguyễn Viết D (con trai ông V), sinh năm 1994 và chị Trịnh Thị H2 sinh năm 1997. K dùng tay kéo rộng lỗ nhét tiền đồng thời lấy hết tiền trong lợn nhựa được 2.300.000 đồng gồm (02 tờ mệnh giá 500.000 đồng; 05 tờ mệnh giá 200.000 đồng; 02 tờ mệnh giá 100.000 đồng; 02 tờ mệnh giá 50.000 đồng) cho vào túi áo khoác rồi vứt vỏ lợn nhựa vào gầm giường. Sau khi lấy tiền xong, K tiếp tục đi sang phòng ngủ bên trái. Trong phòng ngủ trái cũng có 01 tủ quần áo làm bằng tôn có khóa, K dùng thanh sắt ban đầu kê vào tai khóa tủ tôn phá khóa, lục lọi trong tủ thấy có 01 con lợn đựng tiền làm bằng sứ để trong túi bóng nilon màu đen (đây là con lợn tiết kiệm của vợ chồng ông Nguyễn Viết V và bà Mai Thị K1). K cầm cả túi đập xuống nền nhà làm vỡ lợn sứ lấy hết tiền cho vào túi áo khoác đồng thời vứt vỏ lợn đất trong túi ni lông tại gầm giường. K ra khỏi nhà ông V, khép cửa đi về hướng chiếc xe mô tô của mình đang dựng ở lề đường. Trên đường đi đến khu vực bờ kè sông B sau nhà ông V, K vứt thanh sắt xuống khu vực bờ kè và lấy xe máy đi về.

Trưa cùng ngày, K kiểm đếm số tiền đã lấy trộm được trong con lợn sứ là 55.000.000 đồng gồm (105 tờ mệnh giá 500.000 đồng; 15 tờ mệnh giá 100.000 đồng; 05 tờ mệnh giá 200.000 đồng); số tiền trong con lợn nhựa là 2.300.000 đồng; Tổng cộng số tiền K trộm cắp được trong nhà ông V là 57.300.000 đồng (Năm mươi bảy triệu ba trăm nghìn đồng). Sau khi lấy trộm được số tiền trên, K để lại 2.300.000 đồng tiền mặt để chi tiêu cá nhân, rồi mang số tiền còn lại ra cây ATM Ngân hàng MB - Chi nhánh XT, quận CG, Tp. Hà Nội nộp vào tài khoản của K ở Ngân hàng MB số tài khoản: 966868969668 số tiền 75.000.000 đồng bao gồm: 55.000.000 đồng là tiền trộm cắp được mà có; Tiền K vay của mẹ đẻ là Đào Thị H được 11.000.000 đồng và vay của em gái K là Trần Như Y được 9.000.000 đồng.

Sau đó K đã mua vé máy bay vào Thành phố Hồ Chí Minh để lẩn trốn. Đến ngày 20/02/2023, K đã quay về Hà Nội và chuyển khoản trả tiền cho Nguyễn Đình T tổng số tiền 6.410.000 đồng, chuyển khoản cho Chu Quốc B số tiền 6.300.000 đồng để trả nợ. Sau đó K mang số tiền 25.000.000 đồng về đưa cho bố, mẹ K sang trả gia đình nhà ông V khắc phục hậu quả. Số tiền còn lại K

dùng để chi tiêu cá nhân hết. Ngày 26/02/2023, K đến Công an xã Quảng Bị, Chương Mỹ xin đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) lợn nhựa màu xanh; 01 (một) lợn sứ màu vàng bị vỡ để trong túi bóng ni lông màu đen; 02 (hai) khóa Việt Tiệp bị hỏng (thu giữ của anh Nguyễn Viết D)

- 01 (một) áo khoác màu xanh đen, 01 (một) quần vải màu đen, 01 (một) khẩu trang màu trắng, 01 (một) đôi giày màu xám là phương tiện và quần áo K dùng để trộm cắp tài sản (thu giữ của Trần Duy K)

- 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu xanh nâu, BKS: 29X1 - 857.05 đã qua sử dụng. Chiếc xe trên đăng ký dưới tên chị Ngô Thị H1 (là vợ của Trần Duy K) mua vào năm 2020. Ngày 13/02/2023, chị H1 không biết việc Trần Duy K lấy chiếc xe trên sử dụng làm phương tiện để đi trộm cắp tài sản. Chị Ngô Thị H1 đã có đơn xin lại chiếc xe mô tô trên. Ngày 12/5/2023, Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô trên cho chủ sở hữu là chị Ngô Thị H1.

Kết quả trưng cầu định giá tài sản:

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 74/KL-HĐĐG ngày 01/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Chương Mỹ kết luận:

"*- 01(một) con lợn đựng tiền làm bằng chất liệu sứ kích thước khoảng (30x20)cm bị vỡ thành nhiều mảnh. Tài sản đã qua sử dụng. Có giá trị là: 35.000 đồng.*

- 01(một) con lợn đựng tiền làm bằng chất liệu nhựa kích thước khoảng (10x15)cm đã bị phá hỏng. Tài sản đã qua sử dụng. Có giá trị là: 15.000 đồng.

- 01(một) khoá Việt Tiệp màu đen kích thước khoảng (1,5x3)cm đã qua sử dụng. Có giá trị là: 50.000 đồng.

- 01(một) tai cắm ổ khoá bằng kim loại kích thước khoảng (1x0,5)cm đã qua sử dụng. Có giá trị là: 5.000 đồng.

- 01(một) khoá dạng liền tủ kính kích thước khoảng (1x0,5)cm đã qua sử dụng. Có giá trị là 40.000 đồng.

Tổng cộng: 145.000 đồng."

Về trách nhiệm dân sự:

Ngày 24/02/2023 gia đình Trần Duy K đã bồi thường số tiền 60.000.000 đồng cho gia đình ông V. Vợ chồng ông V, bà K1 và vợ chồng anh D, chị H2 đã nhận lại số tiền trên và không yêu cầu gì khác đồng thời có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Trần Duy K.

Cáo trạng số 60/CT-VKS ngày 05/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố **Trần Duy K** về tội **"*Trộm cắp tài sản*"** theo **Điểm c Khoản 2 Điều 173** Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên toà:

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung tại Cáo trạng đã nêu và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c Khoản 2 Điều 173; Điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS, xử phạt **Trần Duy K** từ **24** đến **30** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ **48** đến **60** tháng; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 con lợn nhựa, 01 con lợn sứ, 02 khóa Việt Tiệp do không còn giá trị sử dụng; 01 áo khoác, 01 quần, 01 khẩu trang, 01 đôi giày là phương tiện trộm cắp; Về trách nhiệm dân sự: Không yêu cầu nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Cơ quan truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của bị hại: Xét thấy bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt và đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên toà, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu khác Cơ quan điều tra đã thu thập, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 13/02/2023, tại thôn 5, xã QB, huyện CM, Tp. Hà Nội, Trần Duy K đã có hành vi lén lút đột nhập vào nhà của gia đình ông Nguyễn Viết V trộm cắp số tiền 55.000.000 đồng là tiền tiết kiệm của vợ chồng ông Nguyễn Viết V, bà Mai Thị K1 và số tiền 2.300.000 đồng là tiền tiết kiệm của vợ chồng anh Nguyễn Viết D, chị Trịnh Thị H2. Tổng số tiền Trần Duy K đã trộm cắp là **57.300.000 đồng**. Hành vi của **Trần Duy K** đã cấu thành tội ***"Trộm cắp tài sản"*** theo **Điểm c Khoản 2 Điều 173** BLHS.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố **Trần Duy K** theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự ở địa phương. Vì vậy cần xử lý nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo.

[2.2] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân bị cáo có 01 tiền sự về hành vi Đánh bạc đã được xóa từ lâu.

Về tình tiết tăng nặng: không có.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại; ra đầu thú; bị cáo phạm tội lần đầu; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ theo Điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 BLHS. Xét thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo và cho hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội. Căn cứ Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán TANDTC và Điều 65 BLHS không cần thiết phải cách ly với xã hội mà áp dụng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện đối với bị cáo là phù hợp.

[2.3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[2.4] Về xử lý vật chứng:

- 01 lợn nhựa màu xanh; 01 lợn sứ màu vàng bị vỡ; 02 khóa Việt Tiệp bị hỏng đều không còn giá trị sử dụng, bị hại không xin nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 áo khoác màu xanh đen; 01 quần vải màu đen; 01 khẩu trang màu trắng; 01 đôi giày màu xám là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng để trộm cắp tài sản nên tịch thu tiêu hủy.

[2.5] Về trách nhiệm dân sự và các nội dung khác:

Bị hại là ông V, bà K1, anh D, chị H2 đã nhận lại đủ số tài sản và không yêu cầu Trần Duy K bồi thường gì khác, do đó không xem xét.

Đối với các tài sản của gia đình ông V bị K phá hỏng, qua kết luận định giá tài sản xác định tổng giá trị các tài sản trên là 145.000 đồng, vì vậy hành vi của K không đủ yếu tố cấu thành tội "*Hủy hoại tài sản*" theo Điều 178 BLHS. Cơ quan điều tra - Công an huyện Chương Mỹ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 119 ngày 01/6/2023 đối với Trần Duy K, hình thức phạt tiền với mức xử phạt 4.000.000 đồng là có căn cứ.

Đối với anh Nguyễn Đình T và anh Chu Quốc B là những người đã nhận tiền chuyển khoản từ K sau khi K thực hiện hành vi phạm tội. Lời khai của K, anh T và anh B đều trình bày số tiền K chuyển khoản chỉ là tiền K nợ từ trước, bản thân anh T và anh B không biết nguồn gốc số tiền K trả nợ từ đâu mà có. Cơ quan CSĐT xác định anh T và anh B không có hành vi đồng phạm trộm cắp tài sản cùng với Trần Duy K, vì vậy Cơ quan CSĐT không đề cập xử lý. Mặt khác, do K đã vay mẹ đẻ là bà Đào Thị H và em gái là Trần Như Y tổng số tiền 20.000.000 đồng, sau đó K mới gộp chung vào số tiền trộm cắp và nộp vào tài khoản. Tổng số tiền K chuyển khoản cho anh T và anh B là 12.710.000 đồng nhỏ hơn số tiền K đã vay từ gia đình và không liên quan đến số tiền đã trộm cắp nên CQĐT không truy thu số tiền trên.

[2.6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Trần Duy K** phạm tội ***"Trộm cắp tài sản".***

2. Áp dụng: Điểm c Khoản 2 Điều 173; Điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, phạt:

Trần Duy K 28 ***(hai mươi tám)*** **tháng tù** nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **56** ***(năm mươi sáu)*** **tháng** kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao **Trần Duy K** cho Uỷ ban nhân dân xã QB, huyện CM, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 lợn nhựa màu xanh, cũ đã qua sử dụng; 01 lợn sứ màu vàng bị vỡ để trong túi bóng nilong màu đen; 02 khóa Việt Tiệp bị hỏng; 01 áo khoác màu xanh đen, đã qua sử dụng; 01 quần vải màu đen, đã qua sử dụng; 01 khẩu trang màu trắng, đã qua sử dụng; 01 đôi giày màu xám, đã qua sử dụng.

(Toàn bộ số vật chứng, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/7/2023, hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND Tp. Hà Nội;
- Sở Tư pháp Tp. Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Công an huyện Chương Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Chương Mỹ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- THAHS;
- Lưu HS;VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Thế Lợi